TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 493/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: anh ***Phan Ngọc H***, sinh năm 1985; nơi cư trú: khu phố A, phường M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: chị ***Huỳnh Dương Hồng X***; sinh năm 1985; nơi cư trú: khu phố L phường K thành phố B, tỉnh Bến Tre

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh ***Phan Ngọc H*** và chị ***Huỳnh Dương Hồng X***.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Ngọc T, sinh ngày 30/4/2014. Hai bên thống nhất Chị X được nuôi con chung và anh H cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi..

Không bên nào được ngăn cản quyền đến thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận.

Về nợ chung: hai vợ chồng đều khai không có nên Tòa án không xem xét.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh H phải nộp H được khấu trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000804 ngày 20/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Anh H còn phải nộp thêm số tiền án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. B;
- UBND phường M, TP B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong